TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/DS - ST.
Ngày: 28-9-2017.
V/v tranh chấp: *"Tiền nợ hụi"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồng Chí Tín.

2. Bà Bùi Ngọc Dung.

- ***Thư ký Toà án:*** Ông Huỳnh Văn Lợi, thư ký Toà án nhân dân huyện H.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2017/TLST - DS ngày 27 tháng 6 năm 2017 về việc: "Tranh chấp nợ hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2017/QĐST - DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2017/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Kiều Thị H, sinh năm: 1950; Cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện H, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Việt H và bà Võ Thị T; Cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện H, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Kiều Thị H có mặt, bị đơn bà Võ Thị T có mặt, ông Nguyễn Việt H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 27/6/2017 và biên bản hòa giải ngày 16/8/2017 nguyên đơn bà Kiều Thị H trình bày:

Vào ngày 30/6/2016 (âm lịch) vợ chồng ông H với bà T có mở dây hụi 1.000.000

đồng, hụi có 39 chưng, bà H có tham gia chơi 01 chưng, hụi đóng được 12 lần thì vợ chồng ông H và bà T đình hụi, hiện ông H với bà T nợ tiền hụi bà H là: 12.000.000 đồng. Bà H yêu cầu ông H với bà T thanh toán số tiền nợ hụi trên.

Tại bản tự khai ngày 25/7/2017 và biên bản hòa giải bị đơn bà Võ Thị T trình bày: Bà T xác định bà với ông H có mở hụi từ năm 2014 đến nay, nguyên nhân đình hụi là do các hụi viên nợ hụi vợ chồng bà T rất nhiều nên mới dẫn đến đình hụi. Bà T thừa nhận vợ chồng bà còn nợ hụi bà H số tiền là: 12.000.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn, chồng bà là ông H hiện nay không có ở nhà nên bà xin trả dần cho bà H.

Tại phiên tòa hôm nay: Bà H bảo lưu quan điểm yêu cầu ông H với bà T thanh toán lại số tiền nợ hụi là: 12.000.000 đồng. Bà T đồng ý thanh toán nhưng xin được trả dần hàng tháng. Ông H vắng mặt nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua thẩm vấn các đương sự công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến của các đương sự trình bày và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; xét xử vắng mặt bị đơn ông H tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Vào năm 2016 ông H, bà T có mở hụi 1.000.000 đồng/chưng, bà H có tham gia chơi 01 chưng, bà T thừa nhận nên việc giao dịch chơi hụi giữa bà H với ông H và bà T là thực tế có xảy ra.

Xét thấy, việc bà H giao dịch chơi hụi với bà T và ông H, hiện nay bà T thừa nhận còn nợ bà H tổng số tiền là: 12.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà H. Riêng ông H chồng bà T Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản hồi. Hiện nay ông H với bà T là vợ chồng, bà T xác định việc chơi hụi với bà H thì ông H có cùng với bà trực tiếp giao dịch, do đó ông H cũng phải có trách nhiệm thanh toán nợ hụi cùng với bà T. Sau khi đình hụi giữa bà T với bà H hai bên không xác định số tiền đóng hụi vào và lãi suất hụi là bao nhiêu, bà T đồng ý chốt nợ lại và thừa nhận còn nợ bà H là: 12.000.000 đồng và đồng ý trả. Vì vậy không có cơ sở để tính phần lãi hụi vượt mức pháp luật quy định để đối trừ. Tại phiên tòa hôm nay bà H yêu cầu bà T với ông H thanh toán tổng số tiền nợ hụi là: 12.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Kể từ khi bà H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà T và ông H chậm trả khoản tiền trên cho bà H thì hàng tháng bà T với ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà T và ông H phải nộp là: 600.000 đồng. Phần dự nộp của bà H được nhận lại.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Việt H tại phiên tòa.

Áp dụng Điều 471, Điều 468 Bộ luật dân sự; áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu đòi thanh toán tiền hụi của bà Kiều Thị H đối với bà Võ Thị T và ông Nguyễn Việt H. Buộc bà Võ Thị T và ông Nguyễn Việt H có nghĩa vụ thanh toán số tiền hụi cho bà Kiều Thị H là: 12.000.000 đồng.

Kể từ khi bà Kiều Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Võ Thị T và ông Nguyễn Việt H chậm trả khoản tiền trên cho bà H thì hàng tháng bà T và ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Võ Thí T và ông Nguyễn Việt H phải nộp là 600.000 đồng. Phần dự nộp của bà Kiều Thị H số tiền là: 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013711 ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H bà Kiều Thị H được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *VKS nhân dân huyện H;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Lê Minh Khánh

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Phòng GĐ – KT;
- VKS nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Minh Khánh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngọc Hiển, ngày 20 tháng 9 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Nga – Sinh năm: 1963.
Địa chỉ: Ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Hà Thị Út– Sinh năm: 1955.

Địa chỉ: Ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.
Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Nga và bà Hà Thị Út có mặt.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Thanh.

2. Ông Huỳnh Minh Chiến.

Căn cứ vào Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự;

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2016, tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 ý kiến quyết định:

Áp dụng Điều 604, Điều 608 và Điều 609 Bộ luật dân sự; áp dụng khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số 10/2009/PL-UBTVQH ngày 27 tháng 02 năm 2009. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe và tài sản của bà Nguyễn Thị Nga đối với bà Hà Thị Út. Buộc bà Hà Thị Út có trách nhiệm bồi thường tiền thuốc, tiền khám chửa bệnh và tiền thiệt hại tài sản cho bà Nguyễn Thị Nga với tổng số tiền là: 6.046.989 đồng.

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Nga có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Hà Thị Út chậm trả khoản tiền trên cho bà Nguyễn Thị Nga thì hàng tháng bà hà Thị Út còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Hà Thị Út phải nộp là 302.000 đồng (làm tròn).

Phần dự nộp của bà Nguyễn Thị Nga số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013171 ngày 18/8/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển bà Nguyễn Thị Nga được nhận lại.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**